kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 25/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T11.CK1.090

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Trong không gian cho 13 mặt phẳng đôi một song song và phân biệt. Số giao tuyến của chúng bằng

A. 78 **B.** 1 **C.** 0 **D.** 13

Câu 2. Chu kì cơ sở của hàm số $y = 7\sin 3x + 4$ có dạng $T = m\pi$. Giá trị m bằng

A. $\dfrac{2}{3}$ **B.** 2 **C.** 6 **D.** $\dfrac{1}{3}$

Câu 3. Một xưởng cơ khí lập bảng tần số ghép nhóm cho đường kính chi tiết (đơn vị mm) của 145 chi tiết, các lớp cùng độ rộng 2:

Lớp	$[6;8)$	$[8;10)$	$[10;12)$	$[12;14)$	$[14;16)$	$[16;18)$
Tần số hiển thị	15	22	14	40	37	19

Biên bản lưu riêng hai số **tin cậy**: tổng số chi tiết là 145, và mốt ghép nhóm của bảng khi ấy là $13,68$ mm (đã làm tròn đến hàng phần trăm). Kiểm tra cho biết **đúng một** ô tần số trên bảng hiển thị khác tần số thật. Sau đó một lô chi tiết mới được nhập, tần số theo lớp đã đúng:

Lớp	$[6;8)$	$[8;10)$	$[10;12)$	$[12;14)$	$[14;16)$	$[16;18)$
Lô mới	15	3	0	24	39	3

Bốn báo cáo được nộp, mỗi báo cáo nêu ô phải sửa cùng tần số đúng của nó, mốt ghép nhóm **trước** khi gộp lô mới, và lớp mốt cùng mốt ghép nhóm **sau** khi gộp. Báo cáo nào là báo cáo duy nhất đúng?

A. ô của lớp $[16;18)$ phải là 17 mốt trước khi gộp $13,79$ sau khi gộp, lớp mốt là $[14;16)$ và mốt là $14,35$

B. ô của lớp $[14;16)$ phải là 35 mốt trước khi gộp $13,68$ sau khi gộp, lớp mốt là $[14;16)$ và mốt là $14,32$

C. ô của lớp $[14;16)$ phải là 35 mốt trước khi gộp $13,68$ sau khi gộp, lớp mốt là $[12;14)$ và mốt là $14,5$

D. ô của lớp $[14;16)$ phải là 35 mốt trước khi gộp $13,08$ sau khi gộp, lớp mốt là $[14;16)$ và mốt là $14,32$

Câu 4. Cấp số nhân (u_n) có $u_1 = 64$ và công bội $q = \dfrac{1}{2}$. Giá trị của u_3 bằng

A. -16 **B.** 16 **C.** 8 **D.** 65

Câu 5. Giá trị $\lim\limits_{x\to+\infty} \dfrac{4x+6}{7x^2-3}$ bằng

A. 0 **B.** 1 **C.** $\dfrac{4}{7}$ **D.** $+\infty$

Câu 6. Cho hai hàm số f, g có $\lim\limits_{x\to x_0} f(x) = -4$ và $\lim\limits_{x\to x_0} g(x) = -2$. Giá trị $\lim\limits_{x\to x_0}[f(x)+g(x)]$ bằng

A. 8 **B.** -4 **C.** -2 **D.** -6

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Hàm số $f(x) = \dfrac{x^2 - 5x + 6}{x - 3}$ xác định với $x \neq 3$. Tính giá trị cần gán cho $f(3)$ để hàm liên tục.

Câu 8. Một đầu dò nhiệt đổi nhiệt độ x (đơn vị $^\circ$C) thành điện áp ra $F(x)$ (đơn vị mV). Miền hoạt động là $[4; 16]$, và bảng hiệu chuẩn dùng **ba** công thức: $F(x) = -7x - 3$ khi $4 \le x \le 6$ $F(x) = mx + n$ khi $6 < x < 11$ $F(x) = 4x^2 + 2x$ khi $11 \le x \le 16$. Hai hệ số m, n của đoạn chuyển tiếp chưa biết; yêu cầu kĩ thuật là điện áp ra **không nhảy** tại $x = 6$ và $x = 11$. Bộ cảnh báo kích hoạt khi điện áp ra đạt 100 mV trở lên. Hỏi nhiệt độ nhỏ nhất làm bộ cảnh báo kích hoạt bằng bao nhiêu $^\circ$C? (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 9. Biết $\cos\alpha = \dfrac{13}{85}$. Tính $\cos(-\alpha)$ (làm tròn đến hàng phần trăm).

Câu 10. Mỗi ngày, một bếp từ thiện bổ sung thêm một số suất ăn; số suất ăn bổ sung theo các ngày tạo thành một **cấp số cộng** có số hạng đầu a_1 nguyên dương và công sai d nguyên dương. Hệ thống không lưu số của từng ngày, chỉ lưu **tổng tích luỹ** T_i tính từ ngày 1 đến ngày n_i ở vài ngày rời rạc — và **đúng một** bản ghi đã bị nhập sai:

Hàng	Ngày n_i	Tổng tích luỹ đang lưu T_i
$i = 1$	10	285
$i = 2$	24	1188
$i = 3$	26	1437
$i = 4$	31	1860
$i = 5$	34	2193

Kế hoạch đặt ngưỡng 4956 suất ăn. Hỏi từ ngày thứ mấy thì tổng tích luỹ **đúng** lần đầu đạt hoặc vượt 4956 suất ăn?